

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI LỘC  
TRƯỜNG TH&THCS ĐẠI THẠNH

## CHUYÊN ĐỀ CẤP HUYỆN

*Đề tài:*

**ĐỔI MỚI CÔNG TÁC QUẢN LÝ VÀ THỰC  
HIỆN QUẢN LÝ TRONG NHÀ TRƯỜNG**



Tháng 01 năm 2025

**Đề tài:****ĐỔI MỚI CÔNG TÁC QUẢN LÝ VÀ THỰC HIỆN QUẢN LÝ TRONG NHÀ TRƯỜNG****I. Mở đầu**

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin, ngành giáo dục đang đứng trước những thách thức và cơ hội lớn. Để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục, việc đổi mới công tác quản lý trong nhà trường trở thành một nhiệm vụ cấp thiết. Công tác quản lý không chỉ đơn thuần là tổ chức và điều hành các hoạt động giáo dục mà còn là việc xây dựng một môi trường học tập tích cực, khuyến khích sự sáng tạo và phát triển toàn diện cho học sinh.

Đổi mới công tác quản lý trong nhà trường không chỉ liên quan đến việc áp dụng các phương pháp quản lý hiện đại mà còn bao gồm việc nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, cũng như tăng cường sự tham gia của cộng đồng vào quá trình giáo dục. Việc này sẽ góp phần tạo ra một hệ thống giáo dục linh hoạt, hiệu quả và phù hợp với nhu cầu của xã hội.

Chuyên đề này sẽ đi sâu vào các khía cạnh của đổi mới công tác quản lý trong nhà trường, từ việc xác định mục tiêu, phương pháp thực hiện đến đánh giá kết quả. Bằng cách phân tích thực trạng hiện tại và đề xuất các giải pháp cụ thể, chuyên đề mong muốn cung cấp cái nhìn toàn diện về tầm quan trọng của việc đổi mới công tác quản lý trong bối cảnh giáo dục hiện đại. Qua đó, chúng ta có thể thấy rõ hơn vai trò của mỗi cá nhân trong hệ thống giáo dục và cùng nhau hướng tới một tương lai phát triển bền vững cho thế hệ trẻ.

**II. Cơ sở lý thuyết về quản lý giáo dục**

Quản lý giáo dục là một lĩnh vực nghiên cứu và thực hành quan trọng, đóng vai trò quyết định trong việc tổ chức, điều hành và phát triển các hoạt động giáo dục.

**1. Khái niệm quản lý giáo dục**

- Quản lý giáo dục có thể được định nghĩa là quá trình lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra các hoạt động giáo dục nhằm đạt được mục tiêu giáo dục đã đề ra. Nó bao gồm việc sử dụng hiệu quả các nguồn lực (nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất) để nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập.

- Các chức năng của quản lý giáo dục:

+ Lập kế hoạch: Xác định mục tiêu dài hạn và ngắn hạn cho nhà trường, xây dựng kế hoạch hành động cụ thể để đạt được những mục tiêu đó.

+ Tổ chức: Thiết lập cấu trúc tổ chức, phân công nhiệm vụ cho từng cá nhân hoặc bộ phận trong nhà trường để đảm bảo hoạt động hiệu quả.

+ Chỉ đạo: Hướng dẫn, động viên và hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

+ Kiểm tra và đánh giá: Theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch, đánh giá kết quả hoạt động để điều chỉnh kịp thời.

- Mục tiêu của quản lý giáo dục:

+ Đảm bảo chất lượng giáo dục: Nâng cao hiệu quả giảng dạy và học tập thông qua việc cải tiến phương pháp giảng dạy, đánh giá kết quả học sinh.

+ Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên: Đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ nhân sự trong ngành giáo dục.

+ Tạo môi trường học tập tích cực: Xây dựng không gian học tập thân thiện, khuyến khích sự sáng tạo và hợp tác giữa học sinh.

Quản lý giáo dục là một lĩnh vực phức tạp nhưng vô cùng cần thiết cho sự phát triển bền vững của hệ thống giáo dục. Việc hiểu rõ về khái niệm này sẽ giúp các nhà quản lý, cán bộ giáo viên cũng như cộng đồng có cái nhìn toàn diện hơn về vai trò và trách nhiệm của mình trong việc nâng cao chất lượng giáo dục. Quản lý giáo dục là quá trình lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra các hoạt động giáo dục nhằm đạt được mục tiêu giáo dục. Nó bao gồm việc quản lý tài nguyên con người, tài chính, cơ sở vật chất và thông tin để nâng cao chất lượng giáo dục.

## **2. Vai trò của quản lý giáo dục**

- Định hướng phát triển: Quản lý giáo dục giúp xác định mục tiêu, chiến lược và phương pháp giảng dạy phù hợp với nhu cầu của xã hội.

- Đảm bảo chất lượng: Quản lý giáo dục đóng vai trò quan trọng trong việc theo dõi, đánh giá và cải tiến quy trình giảng dạy và học tập.

- Tạo môi trường học tập tích cực: Quản lý hiệu quả tạo ra một môi trường học tập thân thiện, khuyến khích sự sáng tạo và phát triển kỹ năng cho học sinh.

## **3. Các nguyên tắc cơ bản trong quản lý giáo dục**

- Nguyên tắc tham gia: Khuyến khích sự tham gia của tất cả các bên liên quan (giáo viên, học sinh, CMHS) vào quá trình ra quyết định.

- Nguyên tắc minh bạch: Đảm bảo thông tin rõ ràng và công khai trong các hoạt động quản lý.

- Nguyên tắc linh hoạt: Quản lý phải có khả năng thích ứng với những thay đổi trong môi trường xã hội và nhu cầu của học sinh.

## **4. Các mô hình quản lý giáo dục**

- Mô hình quản lý truyền thống: Tập trung vào quyền lực và kiểm soát từ cấp trên xuống cấp dưới, thường dựa trên cấu trúc tổ chức cứng nhắc.

- Mô hình quản lý hiện đại: Khuyến khích sự tham gia, hợp tác giữa các bên liên quan và áp dụng công nghệ thông tin vào quá trình quản lý.

- Mô hình lãnh đạo phục vụ: Tập trung vào việc phục vụ nhu cầu của người khác, đặc biệt là học sinh và giáo viên.

## **5. Các phương pháp quản lý trong giáo dục:**

- Lập kế hoạch chiến lược: Xác định mục tiêu dài hạn và xây dựng kế hoạch để đạt được những mục tiêu đó.
- Quản lý nhân sự: Tuyển dụng, đào tạo và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên.
- Đánh giá chất lượng: Thiết lập hệ thống đánh giá định kỳ để theo dõi tiến độ học tập của học sinh cũng như hiệu quả giảng dạy.

## **6. Tầm quan trọng của công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục:**

- Công nghệ thông tin đóng vai trò ngày càng quan trọng trong việc hỗ trợ quản lý giáo dục. Việc sử dụng phần mềm quản lý học sinh, hệ thống thông tin nội bộ giúp cải thiện quy trình làm việc, tăng cường giao tiếp giữa các bên liên quan và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

Cơ sở lý thuyết về quản lý giáo dục cung cấp nền tảng vững chắc cho việc nghiên cứu và thực hành trong lĩnh vực này. Hiểu rõ các khái niệm, nguyên tắc và mô hình sẽ giúp cán bộ quản lý có những quyết định đúng đắn hơn trong quá trình điều hành hoạt động giáo dục tại nhà trường.

## **III. Thực trạng công tác quản lý trong nhà trường**

Công tác quản lý trong nhà trường đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo chất lượng giáo dục và phát triển toàn diện cho học sinh. Tuy nhiên, hiện nay công tác quản lý trong nhiều nhà trường nói chung và Trường TH&THCS Đại Thạnh nói riêng vẫn gặp phải một số thách thức và tồn tại nhất định.

### **1. Điểm mạnh**

- Nhiều nhà trường đã nhận thức được tầm quan trọng của công tác quản lý và đã có những bước tiến trong việc áp dụng các phương pháp quản lý hiện đại.
- Một số cán bộ quản lý giáo dục đã được đào tạo bài bản, có kiến thức vững vàng về chuyên môn và kỹ năng lãnh đạo.
- Một số nhà trường đã tích cực hợp tác với CMHS và cộng đồng để nâng cao chất lượng giáo dục.

### **2. Điểm yếu**

- Nhiều nhà trường vẫn còn thiếu sự đồng bộ giữa các bộ phận, dẫn đến tình trạng thông tin không được truyền đạt đầy đủ và kịp thời.
- Một số giáo viên chưa được tạo điều kiện để phát huy hết khả năng sáng tạo và đổi mới phương pháp giảng dạy.
- Đa số các trường học không đảm bảo nguồn tài chính để sử dụng, một số đơn vị sử dụng chưa hiệu quả, không đáp ứng được hết các yêu cầu phát triển.

### **3. Thách thức:**

- Chương trình học nặng nề cùng với yêu cầu đánh giá kết quả học tập cao làm cho việc quản lý trở nên khó khăn hơn.

- Việc cập nhật công nghệ mới vào quản lý giáo dục đang gặp nhiều khó khăn do thiếu nguồn lực và đào tạo.

- Mặc dù có sự quan tâm từ CMHS, nhưng việc họ tham gia vào các hoạt động của nhà trường vẫn còn hạn chế.

#### **4. Cơ hội:**

- Các chính sách đổi mới giáo dục từ Chính phủ đang tạo điều kiện thuận lợi cho việc cải cách công tác quản lý trong nhà trường.

- Sự phát triển của công nghệ thông tin mở ra cơ hội cho việc áp dụng các phần mềm quản lý hiện đại, giúp cải thiện quy trình làm việc.

Thực trạng công tác quản lý trong nhà trường hiện nay phản ánh những điểm mạnh cũng như những thách thức mà ngành giáo dục đang phải đối mặt. Để nâng cao chất lượng giáo dục, cần có những giải pháp cụ thể nhằm khắc phục những điểm yếu và tận dụng cơ hội để cải cách công tác quản lý một cách hiệu quả hơn. Việc này không chỉ giúp nâng cao hiệu quả hoạt động của nhà trường mà còn góp phần vào sự phát triển bền vững của hệ thống giáo dục quốc gia.

### **IV. Các phương pháp và giải pháp thực hiện đổi mới:**

#### **1. Tăng cường sự tham gia của cộng đồng:**

Tăng cường sự tham gia của cộng đồng trong đổi mới công tác quản lý giáo dục là một yếu tố quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục và tạo ra môi trường học tập tích cực. Các phương pháp thực hiện:

##### **1.1. Tổ chức các cuộc họp cộng đồng:**

- Tổ chức các buổi họp định kỳ với CMHS để thông báo về hoạt động của nhà trường lắng nghe ý kiến và đề xuất từ CMHS.

- Tạo ra các diễn đàn để thảo luận về các vấn đề giáo dục, nơi mà cộng đồng có thể đưa ra ý kiến và góp phần vào việc ra quyết định.

##### **1.2. Khuyến khích sự tham gia của CMHS**

- Khuyến khích CMHS tham gia vào các hoạt động tình nguyện tại trường như tổ chức sự kiện, hỗ trợ giảng dạy hoặc hướng dẫn học sinh.

##### **1.3 Hợp tác với các tổ chức xã hội:**

- Hợp tác với các tổ chức xã hội, phi chính phủ để triển khai các chương trình giáo dục bổ sung cho học sinh.

- Xây dựng mạng lưới giữa nhà trường và các tổ chức, doanh nghiệp địa phương để phát triển các dự án giáo dục.

##### **1.4. Tham gia vào quá trình ra quyết định:**

- Bầu ban đại diện cha mẹ học sinh để họ có thể tham gia vào quá trình ra quyết định liên quan đến hoạt động của nhà trường.

- Thực hiện khảo sát để thu thập ý kiến từ cộng đồng về những vấn đề liên quan đến giáo dục và quản lý trong nhà trường.

### 1.5. Tổ chức hoạt động ngoại khóa:

- Tổ chức các sự kiện như hội trại, văn nghệ, thể thao để tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường và cộng đồng.

- Tạo cơ hội cho học sinh tham gia vào các hoạt động giao lưu với cộng đồng, từ đó phát triển kỹ năng xã hội và nhận thức về trách nhiệm xã hội.

### 1.6. Sử dụng công nghệ thông tin:

- Sử dụng nền tảng trực tuyến để cập nhật thông tin cho phụ huynh và cộng đồng về hoạt động của nhà trường, cũng như thu thập phản hồi.

- Tận dụng mạng xã hội để kết nối với CMHS và cộng đồng, chia sẻ thông tin và tạo không gian thảo luận.

### 1.7. Đánh giá hiệu quả sự tham gia của cộng đồng:

- Thiết lập hệ thống theo dõi và đánh giá hiệu quả của sự tham gia của cộng đồng trong quản lý giáo dục.

- Lấy ý kiến phản hồi từ CMHS và thành viên cộng đồng về những cải tiến cần thiết trong công tác quản lý.

Bằng cách thực hiện những biện pháp này, nhà trường có thể tăng cường sự tham gia của cộng đồng trong quá trình đổi mới công tác quản lý, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục và xây dựng một môi trường học tập tích cực hơn cho học sinh.

## 2. Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý:

Việc ứng dụng CNTT trong quản lý giáo dục là một yếu tố quan trọng giúp nâng cao hiệu quả hoạt động và chất lượng giáo dục. Dưới đây là một số cách thức và lợi ích của việc ứng dụng CNTT trong đổi mới công tác quản lý tại nhà trường:

### 2.1. Quản lý thông tin học sinh:

- Sử dụng phần mềm (vnedu...) để theo dõi thông tin cá nhân, điểm số, kết quả học tập và hành vi của học sinh. Điều này giúp cán bộ quản lý dễ dàng truy cập và phân tích dữ liệu.

- Xây dựng hệ thống thông tin nội bộ để cải thiện giao tiếp, trao đổi giữa giáo viên, học sinh và CMHS (Zalo, Messenger, Gmail...).

### 2.2. Quản lý tài chính, tài sản:

- Áp dụng phần mềm kế toán chuyên dụng để theo dõi ngân sách, thu chi, báo cáo tài chính một cách minh bạch và hiệu quả.

- Tạo hệ thống trực tuyến cho phép CMHS thanh toán và theo dõi các khoản thu chi liên quan đến con em mình.

- Quản lý danh mục tài sản, phân loại theo mục đích sử dụng, nơi phân phát và kiểm soát thông tin ai đang sử dụng. Nhập danh sách tài sản mới trên MISA AMIS Tài Sản. Khi phát sinh tình trạng hư hỏng, mất mát, việc thay thế hay sửa

chữa cũng tiến hành nhanh chóng. Từ đó lãnh đạo nhà trường có cơ sở số liệu để đầu tư cơ sở vật chất phù hợp, tránh lãng phí ngân sách.

### 2.3. Tổ chức lớp học trực tuyến:

- Sử dụng các nền tảng như Moodle, Google Classroom hoặc Microsoft Teams để tổ chức lớp học trực tuyến, giao bài tập và theo dõi tiến độ học tập của học sinh.

- Ghi lại các bài giảng để học sinh có thể xem lại khi cần, giúp tăng cường khả năng tiếp thu kiến thức.

### 2.4. Giao tiếp và hợp tác:

- Tạo ra một nền tảng giao tiếp giữa giáo viên, CMHS và học sinh để chia sẻ thông tin, ý kiến phản hồi và hỗ trợ lẫn nhau.

- Sử dụng mạng xã hội chuyên biệt cho giáo dục để kết nối cộng đồng nhà trường, khuyến khích sự tham gia của CMHS và học sinh.

### 2.5. Đánh giá và phản hồi:

- Sử dụng các công cụ khảo sát trực tuyến để thu thập ý kiến từ CMHS, học sinh về chất lượng giáo dục cũng như sự hài lòng với các hoạt động của nhà trường.

- Thiết lập hệ thống đánh giá định kỳ qua phần mềm để theo dõi tiến độ học tập của học sinh và hiệu quả giảng dạy của giáo viên.

### 2.6. Phát triển chuyên môn:

- Cung cấp khóa đào tạo cho giáo viên về kỹ năng sử dụng CNTT trong giảng dạy và quản lý.

- Tạo ra thư viện điện tử với tài liệu học tập phong phú như sách điện tử, video hướng dẫn, bài giảng trực tuyến để chia sẻ tài nguyên giáo dục.

### 2.7. Quản lý công việc:

Quản lý công việc trong nhà trường đòi hỏi lãnh đạo phải nắm chắc chức năng nhiệm vụ của các bên để phân công hợp lý, khoa học. Đồng thời, quá trình đảm bảo tiến độ cũng cần thực hiện sát sao nhằm thay đổi thực trạng chậm trễ, chờ đợi tốn thời gian trong nhà trường truyền thống.

Việc ứng dụng ứng dụng quản lý giao việc thông minh giúp lãnh đạo nhanh chóng phân bổ đầu việc đến các đầu mối. Thông tin rõ ràng cũng cho phép họ xử lý yêu cầu mọi lúc mọi nơi, ngay cả khi không làm việc trực tiếp ở văn phòng. Dữ liệu tổng hợp trên một hệ thống tạo điều kiện cho lãnh đạo dễ dàng trao đổi, giao tiếp 2 chiều. Người quản lý nhận được báo cáo tường minh, đa chiều về hiệu suất và tiến độ thực hiện.

Ngoài ra, phần mềm quản lý công việc còn tối ưu công tác hợp hành trong nhà trường. Dù ở quy mô nhóm nhỏ hay toàn bộ đội ngũ thì phần mềm đều có thể hiển thị công việc của ngày trước, tuần trước, xem lại báo cáo phân tích và thống nhất hoạt động tiếp theo.

Đặc biệt, với những trường học có nhiều cơ sở thì quản lý quy trình được xem là xương sống xuyên suốt giúp các bên vận hành đồng đều. Trong quá trình giám sát thực hiện quy trình, công nghệ hỗ trợ lãnh đạo cùng cán bộ nhân viên giảm thiểu thời gian ghi chép, chỉnh sửa và hướng dẫn, nhân sự mới.

### 2.8. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo và học máy trong quản lý nhà trường

Ứng dụng trí tuệ nhân tạo và học máy để phân tích các dữ liệu học tập, đưa ra nhiều gợi ý cá nhân hóa, cải thiện được chất lượng giảng dạy và hỗ trợ quá trình vận hành của nhà trường.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới công tác quản lý không chỉ giúp nâng cao hiệu quả hoạt động mà còn tạo ra môi trường học tập tích cực hơn cho cả giáo viên và học sinh. Để đạt được điều này, nhà trường cần đầu tư vào hạ tầng CNTT, đào tạo đội ngũ nhân sự và phát triển các giải pháp công nghệ phù hợp với nhu cầu thực tế.

## 3. Tăng cường đào tạo và phát triển đội ngũ:

Tăng cường đào tạo và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên là một yếu tố then chốt trong quá trình đổi mới công tác quản lý giáo dục.

### 3.1. Xác định nhu cầu đào tạo:

- Khảo sát và đánh giá: Thực hiện khảo sát để xác định những kỹ năng, kiến thức mà cán bộ quản lý và giáo viên cần cải thiện.

- Phân tích thực trạng: Đánh giá năng lực hiện tại của đội ngũ để xác định khoảng cách giữa yêu cầu công việc và khả năng thực tế.

### 3.2. Xây dựng lộ trình tham gia đào tạo, bồi dưỡng:

- Chương trình đào tạo chuyên sâu: Tạo điều kiện cho đội ngũ tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu về trình độ chuyên môn, quản lý giáo dục, lãnh đạo, kỹ năng giao tiếp, giải quyết vấn đề và ra quyết định.

- Đào tạo theo nhu cầu: Cử CBQL, GV tham gia bồi dưỡng các khóa học do cấp trên tổ chức hoặc tạo điều kiện cho ác cá nhân tự đăng ký các khóa học theo nhu cầu.

### 3.3. Tổ chức các buổi hội thảo, tọa đàm:

- Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm: Mời các chuyên gia trong lĩnh vực giáo dục đến chia sẻ kinh nghiệm và kiến thức.

- Tọa đàm về các vấn đề nóng: Tổ chức tọa đàm về các chủ đề đang được quan tâm trong ngành giáo dục để cập nhật thông tin mới nhất.

### 3.4. Khuyến khích tự học và phát triển cá nhân:

- Cung cấp tài liệu học tập: Cung cấp tài liệu, sách vở, khóa học trực tuyến cho cán bộ quản lý và giáo viên để họ có thể tự học

- Khuyến khích tham gia khóa học bên ngoài: Khuyến khích cán bộ tham gia các khóa học, hội nghị hoặc chương trình đào tạo bên ngoài để mở rộng kiến



thức.

### 3.5. Đánh giá hiệu quả đào tạo:

- Theo dõi tiến độ học tập: Theo dõi sự tiến bộ của cán bộ quản lý và giáo viên sau khi tham gia các khóa đào tạo.

- Phản hồi từ người tham gia: Thu thập ý kiến phản hồi từ người tham gia về chất lượng chương trình đào tạo để cải thiện trong tương lai.

### 3.6. Tạo cơ hội phát triển nghề nghiệp:

- Cung cấp cơ hội thăng tiến cho những người hoàn thành tốt các chương trình đào tạo, đề nghị quy hoạch hoặc giới thiệu vào tổ nghiệp vụ của cấp học.

- Tạo cơ hội cho cán bộ quản lý và giáo viên tham gia vào các dự án hoặc sáng kiến mới để phát triển kỹ năng lãnh đạo. Phân công thực hiện những nhiệm vụ quan trọng trong đơn vị

### 3.7. Xây dựng văn hóa học tập liên tục:

- Khuyến khích chia sẻ kiến thức: Tạo ra môi trường mà mọi người đều cảm thấy thoải mái khi chia sẻ ý tưởng, kinh nghiệm và bài học từ thực tiễn.

- Tổ chức các buổi họp định kỳ: Tổ chức các buổi họp định kỳ để trao đổi về kết quả đạt được cũng như những khó khăn gặp phải trong quá trình thực hiện công việc.

Bằng cách áp dụng những chiến lược này, nhà trường có thể tăng cường đào tạo và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý cũng như giáo viên, từ đó nâng cao chất lượng công tác quản lý giáo dục trong bối cảnh đổi mới hiện nay.

## 4. Đánh giá chất lượng định kỳ:

Đánh giá chất lượng định kỳ là một phần quan trọng trong quá trình đổi mới công tác quản lý giáo dục. Nó giúp xác định mức độ hiệu quả của các hoạt động giáo dục, phát hiện các vấn đề cần cải thiện và đưa ra các giải pháp kịp thời.

### 4.1. Xác định tiêu chí đánh giá:

- Tiêu chí rõ ràng: Xác định các tiêu chí cụ thể để đánh giá chất lượng giáo dục, bao gồm kết quả học tập của học sinh, sự hài lòng của CMHS, hiệu quả giảng dạy của giáo viên và quản lý của nhà trường.

- Khung đánh giá: Phát triển khung đánh giá với các chỉ số cụ thể để đo lường tiến độ và kết quả.

### 4.2. Thu thập dữ liệu:

- Khảo sát ý kiến: Thực hiện khảo sát ý kiến từ học sinh, CMHS và giáo viên để thu thập thông tin về chất lượng giáo dục và sự hài lòng.

- Phân tích kết quả học tập: Sử dụng dữ liệu điểm số, tỷ lệ tốt nghiệp và các chỉ số khác để đánh giá kết quả học tập của học sinh.

- Quan sát thực tế: Tiến hành quan sát lớp học và các hoạt động giáo dục để có cái nhìn trực tiếp về quá trình giảng dạy.

#### 4.3. Thực hiện đánh giá nội bộ:

- Đánh giá bởi Ban kiểm tra nội bộ của nhà trường: Thành lập Ban kiểm tra nội bộ và ra quyết định kiểm tra hằng tháng để thực hiện việc đánh giá.

- Họp định kỳ: Tổ chức các cuộc họp định kỳ để thảo luận về kết quả đánh giá, phân tích nguyên nhân và đề xuất giải pháp.

#### 4.4. Phân tích kết quả:

- So sánh với mục tiêu: So sánh kết quả đạt được với các mục tiêu đã đặt ra để xác định mức độ hoàn thành.

- Nhận diện vấn đề: Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục, từ đó nhận diện những vấn đề cần giải quyết.

#### 4.5. Đề xuất giải pháp cải tiến:

- Kế hoạch hành động: Dựa trên kết quả phân tích, xây dựng kế hoạch hành động cụ thể để cải thiện chất lượng giáo dục.

- Thực hiện thay đổi: Triển khai các biện pháp cải tiến trong quản lý, giảng dạy hoặc hỗ trợ học sinh.

#### 4.6. Theo dõi và điều chỉnh:

- Theo dõi tiến độ thực hiện: Liên tục theo dõi tiến độ thực hiện các giải pháp đã đề ra.

- Đánh giá lại định kỳ: Thực hiện đánh giá lại sau một khoảng thời gian nhất định để kiểm tra hiệu quả của các biện pháp cải tiến.

#### 4.7. Báo cáo kết quả:

- Báo cáo cho cộng đồng: Cung cấp báo cáo chi tiết về kết quả đánh giá cho cộng đồng nhà trường (giáo viên, CMHS, học sinh) để họ nắm rõ tình hình và tham gia vào quá trình cải thiện.

- Công khai thông tin: Đảm bảo tính minh bạch trong quy trình đánh giá bằng cách công khai thông tin liên quan đến chất lượng giáo dục.

#### 4.8. Tạo môi trường khuyến khích:

- Trở ngại lớn nhất đối với quá trình đổi mới trong quản lý trường học là việc nhân sự ngại cải tiến. Nhiều người có xu hướng duy trì cách làm việc cũ quen thuộc, sợ thử nghiệm điều mới. Tâm lý này vô hình tạo nên áp lực ngăn chặn ban lãnh đạo quyết tâm chuyển đổi và gạt hái những thành công mới.

- Do đó, ban lãnh đạo phải từng bước tạo điều kiện, mở ra cơ hội cho cán bộ nhân viên học hỏi từ những hội thảo, chính sách, kinh nghiệm của các đơn vị đi trước. Hoạt động này khuyến khích mọi người chia sẻ khó khăn, cùng thống nhất giải pháp và nâng cao quyết tâm thử nghiệm giải pháp mới. Thách thức trong việc thay đổi tư duy cũng như thói quen của người tham gia

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các buổi hội thảo chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy giữa các giáo viên.

Bằng cách thực hiện những bước này, nhà trường có thể đảm bảo rằng việc đánh giá chất lượng định kỳ không chỉ là một công cụ để đo lường mà còn là một phần thiết yếu trong quá trình đổi mới công tác quản lý, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

## **5. Xây dựng môi trường học tập tích cực**

Xây dựng môi trường học tập tích cực là một yếu tố quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục và khuyến khích sự phát triển toàn diện của học sinh.

### **5.1. Tạo không gian học tập thân thiện:**

- Thiết kế lớp học: Bố trí bàn ghế linh hoạt, tạo không gian thoải mái cho học sinh. Sử dụng màu sắc và ánh sáng tự nhiên để tạo cảm giác dễ chịu.

- Góc học tập: Tạo ra các khu vực học tập khác nhau trong lớp như góc đọc sách, góc thảo luận nhóm, giúp học sinh có nhiều lựa chọn hơn.

### **5.2. Khuyến khích sự tham gia của học sinh:**

- Phương pháp giảng dạy tích cực: Sử dụng các phương pháp giảng dạy tương tác như thảo luận nhóm, trò chơi học tập, dự án nhóm để khuyến khích sự tham gia của học sinh.

- Lắng nghe ý kiến: Khuyến khích học sinh đưa ra ý kiến, đề xuất trong quá trình học tập và quản lý lớp.

### **5.3. Phát triển văn hóa tôn trọng và hỗ trợ:**

- Tôn trọng sự đa dạng: Tạo ra một môi trường mà mọi ý kiến đều được tôn trọng, khuyến khích sự đa dạng về văn hóa và suy nghĩ.

- Hỗ trợ bạn bè: Khuyến khích học sinh giúp đỡ lẫn nhau trong việc học tập và giải quyết vấn đề.

### **5.4. Tạo động lực cho học sinh**

- Thiết lập mục tiêu rõ ràng: Giúp học sinh xác định mục tiêu cá nhân trong quá trình học tập và hướng dẫn cách đạt được chúng.

- Khen thưởng và công nhận: Thường xuyên khen thưởng những nỗ lực và thành tích của học sinh để tạo động lực cho họ.

### **5.5. Tổ chức hoạt động ngoại khóa phong phú**

- Câu lạc bộ và hoạt động ngoại khóa: Tổ chức các câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa giúp học sinh phát triển kỹ năng mềm và sở thích cá nhân.

- Chương trình giao lưu: Tổ chức các chương trình giao lưu với các trường khác hoặc cộng đồng để mở rộng trải nghiệm cho học sinh.

### **5.6. Sử dụng công nghệ thông tin:**

- Nền tảng trực tuyến: Sử dụng các nền tảng trực tuyến để tạo không gian thảo luận, chia sẻ tài liệu và hỗ trợ việc học tập từ xa.

- Công cụ hỗ trợ giảng dạy: Áp dụng các phần mềm giáo dục, ứng dụng di

động giúp tăng cường tương tác giữa giáo viên và học sinh.

#### 5.7. Đánh giá thường xuyên và phản hồi:

- Đánh giá liên tục: Thực hiện đánh giá liên tục về tiến độ của từng học sinh để có thể điều chỉnh phương pháp giảng dạy kịp thời.

- Phản hồi xây dựng: Cung cấp phản hồi tích cực và xây dựng cho học sinh về kết quả học tập của họ.

#### 5.8. Xây dựng mối quan hệ tốt giữa giáo viên và học sinh:

- Giao tiếp mở: Khuyến khích giáo viên duy trì giao tiếp cởi mở với học sinh, tạo cơ hội để họ chia sẻ suy nghĩ và cảm xúc.

- Thấu hiểu tâm lý học sinh: Giáo viên cần nắm bắt tâm lý của từng em để có cách tiếp cận phù hợp, từ đó xây dựng lòng tin với các em.

### **6. Thực hiện chính sách tự chủ cho nhà trường:**

Thực hiện chính sách tự chủ cho nhà trường là một trong những biện pháp quan trọng nhằm đổi mới công tác quản lý giáo dục. Chính sách này không chỉ tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục có khả năng tự quyết định về hoạt động của mình mà còn khuyến khích sự sáng tạo và phát triển bền vững. Dưới đây là một số nội dung và giải pháp cụ thể để thực hiện chính sách tự chủ cho nhà trường:

#### 6.1. Xác định rõ ràng quyền tự chủ:

- Quyền tự chủ về tài chính: Cho phép nhà trường tự quyết định về ngân sách, nguồn thu và chi tiêu, từ đó nâng cao tính linh hoạt trong quản lý tài chính.

- Quyền tự chủ về nhân sự: Cung cấp quyền cho nhà trường trong việc tuyển dụng, đào tạo và phát triển đội ngũ cán bộ giáo viên, giúp họ có thể lựa chọn những người phù hợp nhất với nhu cầu của trường.

- Quyền tự chủ về chương trình giảng dạy: Cho phép nhà trường điều chỉnh chương trình học để phù hợp với đặc điểm địa phương và nhu cầu của học sinh.

#### 6.2. Tăng cường trách nhiệm giải trình:

- Đánh giá hiệu quả hoạt động: Thiết lập hệ thống đánh giá định kỳ để theo dõi kết quả hoạt động của nhà trường, từ đó xác định trách nhiệm của từng cá nhân và tập thể.

- Công khai thông tin: Đảm bảo tính minh bạch bằng cách công khai thông tin liên quan đến hoạt động tài chính, kết quả học tập và các chương trình giáo dục.

#### 6.3. Hỗ trợ từ cấp trên:

- Đào tạo và bồi dưỡng: Cung cấp các khóa đào tạo cho cán bộ quản lý và giáo viên về kỹ năng lãnh đạo, quản lý tài chính và phát triển chương trình giảng dạy.

- Tư vấn và hỗ trợ kỹ thuật: Cung cấp hỗ trợ từ các chuyên gia trong lĩnh vực giáo dục để giúp nhà trường thực hiện tốt các quyền tự chủ.

#### 6.4. Khuyến khích sự tham gia của cộng đồng:

- Ban đại diện cha mẹ học sinh: Thành lập ban đại diện CMHS để họ có thể tham gia vào quá trình ra quyết định liên quan đến hoạt động của nhà trường.

- Hợp tác với doanh nghiệp địa phương: Tạo mối liên kết với các doanh nghiệp trong cộng đồng để nhận được hỗ trợ về tài chính, cơ sở vật chất hoặc nguồn lực khác.

#### 6.5. Tạo môi trường đổi mới sáng tạo:

- Khuyến khích thử nghiệm phương pháp giảng dạy mới: Tạo điều kiện cho giáo viên thử nghiệm các phương pháp giảng dạy sáng tạo, áp dụng công nghệ thông tin vào quá trình giảng dạy.

- Chia sẻ kinh nghiệm giữa các trường: Tổ chức các buổi hội thảo hoặc diễn đàn để chia sẻ kinh nghiệm giữa các nhà trường, từ đó học hỏi lẫn nhau.

Thực hiện chính sách tự chủ cho nhà trường không chỉ giúp nâng cao chất lượng quản lý mà còn tạo ra một môi trường học tập tích cực hơn cho học sinh. Bằng cách trao quyền tự chủ đi đôi với trách nhiệm giải trình, hỗ trợ từ cấp trên và sự tham gia của cộng đồng, nhà trường sẽ có khả năng phát huy tối đa tiềm năng của mình trong việc đáp ứng nhu cầu giáo dục ngày càng cao của xã hội.

### **V. Vai trò của lãnh đạo nhà trường trong quá trình đổi mới quản lý**

#### **1. Xây dựng chiến lược và kế hoạch đổi mới**

Các yêu cầu về đổi mới căn bản, toàn diện của giáo dục đào tạo, hội nhập quốc tế đặt ra nhiều cơ hội và thách thức mới, đòi hỏi lãnh đạo chuyển đổi tư duy, cơ chế và phương thức quản lý trường học. Nếu không, nhà trường sẽ gặp phải tình trạng trì trệ, tụt hậu.

Lãnh đạo nhà trường phải nắm vững lý luận trong quản lý giáo dục hiện đại và vận dụng được khả năng sáng tạo vào lãnh đạo nhà trường.

Đội ngũ nhân sự phải có khả năng tự chủ, năng động, sáng tạo, dám dấn thân, dám chấp nhận thử thách, biết hợp tác, biết chia sẻ, thích ứng với môi trường làm việc đa văn hóa, đáp ứng được các yêu cầu phát triển đất nước trong thời kỳ đẩy mạnh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

#### **2. Tạo môi trường thúc đẩy sự tham gia của tất cả mọi người**

Đổi mới trong quản lý nhà trường cần sự hợp tác từ người lãnh đạo đến mọi cán bộ nhân viên. Đây là quá trình thay đổi tổng thể và toàn diện.

Với một tổ chức, vì là sự thay đổi, nên trước tiên ban lãnh đạo phải đứng lên kêu gọi mọi người. Sau đó, vì là tổng thể và toàn diện nên đổi mới cũng là việc của tất cả mọi thành viên trong tổ chức.

#### **3. Điều hành và theo dõi quá trình thực hiện đổi mới**

Lãnh đạo nhà trường phải tiên phong trong các mặt công tác để đưa ra tầm nhìn chiến lược cùng đề cao ý thức học hỏi và thích ứng với các xu hướng đổi mới. Thêm vào đó, họ cũng phải thể hiện phẩm chất quyết liệt, có ý thức trách

nhiệm khi tìm tòi cách thức mới về cải thiện môi trường dạy học, nâng cao hiệu quả chất lượng công việc.

Lãnh đạo cần lắng nghe, đề cao sự dân chủ, đồng thời phải có thái độ công bằng nhưng cũng nhất quán khi xử lý các tình huống phát sinh.

## **VI. Kết luận**

Đổi mới công tác quản lý và thực hiện quản lý trong nhà trường không chỉ là một yêu cầu cấp thiết mà còn là một quá trình liên tục nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Qua quá trình nghiên cứu và phân tích, chúng ta đã nhận thấy rằng công tác quản lý hiệu quả có thể tạo ra những tác động tích cực đến môi trường học tập, phát triển năng lực của học sinh cũng như đội ngũ giáo viên.

Các giải pháp đổi mới mà chuyên đề đề xuất, bao gồm việc tăng cường sự tham gia của cộng đồng, ứng dụng công nghệ thông tin, đào tạo và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, cũng như thực hiện chính sách tự chủ cho nhà trường, đều hướng tới mục tiêu xây dựng một hệ thống giáo dục linh hoạt và hiệu quả hơn. Những biện pháp này không chỉ giúp cải thiện quy trình quản lý mà còn tạo ra một nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của nhà trường trong tương lai.

Để đạt được thành công trong việc đổi mới công tác quản lý, cần có sự đồng lòng từ tất cả các bên liên quan: cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, CMHS và cộng đồng xã hội. Chỉ khi tất cả mọi người cùng chung tay góp sức, chúng ta mới có thể xây dựng một môi trường giáo dục chất lượng cao, đáp ứng được nhu cầu của xã hội và phát huy tối đa tiềm năng của mỗi học sinh.

Cuối cùng, hy vọng rằng chuyên đề này sẽ góp phần cung cấp những kiến thức hữu ích và khuyến khích các nhà quản lý giáo dục của các đơn vị tiếp tục tìm kiếm các phương pháp sáng tạo nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý trong nhà trường. Chúng ta hãy cùng nhau hướng tới một tương lai tươi sáng hơn cho thế hệ trẻ - những chủ nhân tương lai của đất nước.

Trong quá trình Trường TH&THCS Đại Thạnh thực hiện chuyên đề chắc chắn sẽ có những hạn chế nhất định, rất mong các đơn vị tham gia góp ý chân thành để chuyên đề được hoàn thiện và áp dụng rộng rãi.

**Trường TH&THCS Đại Thạnh**